TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 48/2023/HS-ST Ngày: 22 - 6 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hoàng Công Sáu
- Bà Trịnh Thị Ngọc

- Thư ký phiên toà:

+ Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương – Tại điểm cầu trung tâm.

+ Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương – Tại điểm cầu thành phần.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà:

+ Bà Nguyễn Thị Hiên - Kiểm sát viên – Tại điểm cầu trung tâm.

+ Ông PH Văn Huấn – Kiểm sát viên – Tại điểm cầu thành phần

Ngày 22 tháng 06 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm - trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần – Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 42/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm: 2003; Tên gọi khác: không; Nơi sinh: thôn A, xã T1, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: thôn A, xã T1, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Bùi Văn T2 và con bà Lê Thị T3; Gia đình có 02 con, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 124/QĐ-XP ngày 06/6/2022 của Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với Bùi Văn T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã kết thúc hồ sơ ngày 18/10/2022 do T không có tiền nộp phạt.

Nhân thân: + Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng số 10/2018/QĐ-TA ngày 07/5/2018 của TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với Bùi Văn T về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 23/4/2019.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 100/QĐ-XP ngày 11/8/2020 của Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương đối với Bùi Văn T về hành vi Đánh bạc. Chấp hành xong ngày 12/8/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2023 đến ngày 31/3/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa

* *Người chứng kiến:*

+ Anh Mạc Văn Đức, sinh năm 1971

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29/3/2023, Bùi Văn T đang ở nhà thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng, sau đó T đi ra ngoài đường và đi nhờ xe của người đi đường sang khu vực thôn M, xã Đ, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương gặp một nam thanh niên tên H (không biết rõ tuổi, địa chỉ cụ thể). Quá trình nói chuyện thì T biết H có ma túy bán nên T đặt vấn đề hỏi mua 180.000 đồng thì H đồng ý. T đưa H 180.000 đồng, H đưa T 01 gói ma túy đá rồi sau đó H đi đâu T không biết, T cầm gói ma túy vừa mua được trên tay trái đi tìm chỗ sử dụng thì bị Công an huyện Nam Sách phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 gói nilon màu trắng kích thước 3cm x 2,5cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (T khai nhận là ma túy, mua về để sử dụng). Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản, thu giữ và niêm phong tang vật.

Tại Kết luận giám định số 203/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết quả: chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong Ti nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng là 0,326 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 phong bì niêm phong số 203/KL-KTHS của phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương, bên trong có 0,251 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nilon có kích thước 3cm x 2,5cm và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định hoàn lại sau giám định. Hiện đang được quản lý tại kho vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện huyện Nam Sách chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS-NS ngày 24/5/2023 Viện kiểm sát nhân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Văn T về tội "Tàng trữ trái phép

chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ ngày 29/3/2023; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,251 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nilon có kích thước 3cm x 2,5cm và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, VKSND huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 50 phút ngày 29/3/2023, tại đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn M, xã Đ, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Bùi Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,326 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam

Sách truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Chất ma túy có tính kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến sức khỏe của con người cũng như toàn xã hội. Hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng còn là một tệ nạn xã hội và là nguyên nhân dẫn đến căn bệnh thế kỷ HIV – AIDS. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngoài ra, bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản và bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân. Điều đó bị cáo là người có nhân thân xấu và coi thường pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 0,251 gam ma túy loại Methamphetamine và 01 vỏ Ti nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 203/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Người đàn ông bán ma túy cho T không xác định được lý lịch, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 29/3/2023

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 0,251 gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 gói nilon có kích thước 3cm x 2,5cm và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 203/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách)*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - Công an huyện Nam Sách;
- CQ THAHS - Công an huyện Nam Sách
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ công an huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Điệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Nga **Trần Thị Luận** **Đoàn Thị Điệp**